

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 12: Chính tả](#)

Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 12: Chính tả

Câu 1: Điền vào chỗ trống :

a) **tr** hoặc **ch**

đánh ... ông ,	... ông gậy,
... èo béo,	leo ... èo ,
quyển ... uyện ,	câu ... uyện .

b) **uôt** hoặc **uôc**

U ông th... ' ,	tr ắng m... ' ,
b ắt b...	b... mi ệng ,
ch ải ch... ' ,	ch... l ỗi .

Lời giải chi tiết:

a)

đánh tr ông,	ch ông gậy,
ch èo béo,	leo tr èo,
quyển tr uyện,	câu ch uyện

b)

u ô ng thu ô c,	tr ắ ng mu ô t,
b ắ t bu ô c	bu ô t mi ệ ng,
ch ả i chu ô t,	chu ô c l ổ i

Câu 2: Tìm tiếng, đặt câu với một trong những tiếng tìm được rồi viết vào chỗ trống :

Tiếng **Câu**

a) Bắt đầu bằng:

- **tr** : -- **ch** : -

b) Có vần :

- **uôc** : -- **uôt** : -**Lời giải chi tiết:****Tiếng** **Câu**

a) Bắt đầu bằng :

- **tr** : tre - Lũy tre là hình ảnh thân thuộc của quê hương em.- **ch** : che - Chiếc ô dùng để che mưa, che nắng.

b) Có vần :

- **uôc** : thuốc - Bà bị ốm nên phải uống thuốc.- **uôt** : buốt - Mùa đông có sương muối lạnh buốt.